

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết quy định định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và phát triển sản xuất cộng đồng; tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và dự án, phương án sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Công văn số 338/HĐND ngày 24/9/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét dự thảo Nghị quyết, hồ sơ kèm theo và ý kiến tham gia tại phiên họp thẩm tra, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Căn cứ khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: “Định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, nhiệm vụ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22; nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định tại Điều 21; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất theo quy định tại Điều 22 Nghị định này”.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và phát triển sản xuất cộng đồng; tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và dự án, phương án sản xuất

cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Trong quá trình xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo Nghị quyết đã thực hiện đầy đủ quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục quy định; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; Sở Tư pháp đã thẩm định; cơ quan chủ trì soạn thảo có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến trước khi gửi thẩm tra theo quy định. Các mức hỗ trợ quy định bằng mức tối đa của Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, có tính kế thừa mức hỗ trợ đang thực hiện và phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm xem xét, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau đây:

- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp chưa khẳng định quan điểm thẩm định của Sở về các nội dung như: tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật theo quy định tại khoản 36 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Đề nghị bổ sung văn bản khẳng định quan điểm thẩm định của Sở Tư pháp về các nội dung trên.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo tiếp thu giải trình các kiến nghị của Ban và bổ sung cơ sở thực tiễn ban hành Nghị quyết phù hợp với quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

- Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về tên gọi dự thảo nghị quyết và phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1: đề nghị sửa cụm từ “các hoạt động hỗ trợ” thành “dự án, kế hoạch, phương án, nhiệm vụ”; bỏ cụm từ “hỗ trợ” trước cụm từ “hoạt động phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị” và cụm từ “phát triển sản xuất cộng đồng” theo quy định tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

- Tại khoản 2 Điều 1: Đề nghị sửa cụm từ “Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, tổ nhóm cộng đồng, tổ hợp tác, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ” thành cụm từ “Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, sử dụng và thụ hưởng nguồn ngân sách trong dự án, kế hoạch, phương án, nhiệm vụ”.

- Tại Điều 2:

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 2: đề nghị bổ sung cụm từ “tại điểm a khoản 1 Điều này” trước cụm từ “tối đa không quá 05 tỷ đồng”.

+ Tại điểm d khoản 2 Điều 2: đề nghị sửa cụm từ “tiến độ kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia” thành “tiến độ thực hiện các dự án, kế hoạch thuộc chương trình mục tiêu quốc gia”.

- Tại Điều 3:

+ Tại điểm a khoản 1 Điều 3 đề nghị sửa cụm từ “thực hiện một dự án” thành cụm từ “thực hiện một dự án, phương án”.

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 3: đề nghị bổ sung cụm từ “tại điểm a khoản 1 Điều này” trước cụm từ “tối đa không quá 03 tỷ đồng”.

+ Tại điểm a khoản 2 Điều 3: thay cụm từ “và quy định của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương” bằng cụm từ “và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh” để phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

+ Tại điểm b khoản 2 Điều 3: đề nghị sửa cụm từ “dự án hỗ trợ phát triển sản xuất” thành cụm từ “dự án, phương án sản xuất cộng đồng” để phù hợp với quy định tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP và quy định tại điểm b khoản 1 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP; bổ sung cụm từ “làm đại diện” sau cụm từ “đồng bào dân tộc thiểu số miền núi”.

+ Tại điểm d khoản 2 Điều 3: đề nghị thêm cụm từ “phương án” sau cụm từ “dự án”.

- Tại Điều 4: đề nghị bỏ cụm từ “kinh phí đối ứng của các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình”.

- Tại Điều 5: khoản 2 Điều 5, đề nghị thêm cụm từ “quy phạm pháp luật” sau cụm từ “các văn bản”; thay từ “mới” bằng cụm từ “được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó”.

+ Bổ sung một khoản về quy định chuyển tiếp đối với các dự án, phương án, kế hoạch đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

- Nơi nhận: đề nghị bổ sung Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo nghị quyết bảo đảm được các yêu cầu về các căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu chỉnh sửa, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các hoạt động phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và phát triển sản xuất cộng đồng; tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và dự án, phương án sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận: Pháp

- TTTU, TTHĐND, UBND,
- BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban và các Ủy viên
- Ban VH - XH HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Thuyền